

Số: 41 /KH-THCSĐG

Đức Giang, ngày 26 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” năm học 2020-2021

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Chỉ thị số /CT-UBND ngày / /20 của UBND quận Long Biên về việc tăng cường công tác quản lý đối với ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2020-2021;

Căn cứ kế hoạch số /KH-PGD&ĐT ngày tháng năm 20 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng, triển khai và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường MN, TH, THCS quận Long Biên, năm học 2020-2021;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và tình hình thực tế của trường THCS Đức Giang, nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” năm học 2020-2021 như sau:

I. Mục tiêu thực hiện công khai:

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

- Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết.

- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong từng năm học.

- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. Nội dung thực hiện ba công khai (có biểu ngang kèm theo):

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (biểu mẫu 09).

b) Chất lượng giáo dục thực tế:

Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, số học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT... (biểu mẫu 10).

c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia:

Kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu; Kế hoạch duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

d) Kiểm định nhà trường:

Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng:

a) Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (biểu mẫu 11).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo,... (biểu mẫu 12).

3. Công khai thu chi tài chính: (Biểu mẫu 13)

Công khai dự toán ngân sách; Kế hoạch mua sắm, sửa chữa tài sản; Quyết toán thu chi; Dự toán kinh phí bổ sung thực hiện tinh giản biên chế; Khoản thu học phí và các khoản thu khác; Công khai tài sản được tiếp nhận.

III. Hình thức và thời điểm công khai:

a) Hình thức:

- Công khai trên website của nhà trường: <http://thcsducgianglongbien.edu.vn>.
- Niêm yết công khai tại phòng Hội đồng và bảng tin của nhà trường.
- Công khai trong cuộc họp, sơ kết, tổng kết, hội nghị CBCC đầu năm học với cán bộ, giáo viên, nhân viên và trong các kỳ họp với CMHS của nhà trường.

b) Thời điểm công khai:

- Công khai định kỳ hàng tháng, hàng năm, đầu năm học, giữa năm học, kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật thường xuyên, kịp thời và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.
- Riêng đối với nội dung kết luận kiểm tra, thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra.

IV. Thực hiện 4 kiểm tra:

- Ban thanh tra nhân dân thường xuyên giám sát về việc tuyển dụng giáo viên, mua sắm, sửa chữa CSVC, chi chế độ cho CB - GV - NV, chế độ nâng lương và các khoản phụ cấp (nếu có).

- Ban thanh tra chuyên môn dưới sự chỉ đạo của BGH nhà trường kiểm tra chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh theo định kỳ, theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường.

V. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo:

1. Tổ chức thực hiện:

a) Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường:

- * Thành phần gồm: Trưởng ban, 01 phó ban và 11 ủy viên.
 - * Phân công chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên.
- (Có quyết định kèm theo)

b) Tổ chuyên môn, Văn phòng:

- Chỉ đạo trực tiếp các tổ viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số 05, 09, 10, 11. Riêng tổ Văn phòng điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính, tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính; tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội quy, Quy chế làm việc của nhà trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo với Trường ban về tình hình triển khai Quy chế thực hiện công khai của nhà trường.

c) Các đoàn thể:

- Phối kết hợp giám sát, hoàn thiện thêm thông tin để làm tốt công khai trong nhà trường.

2. Chế độ báo cáo:

Tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả kiểm tra của các tổ Chuyên môn, Văn phòng, đoàn thể, bộ phận liên quan; trên cơ sở đó Trường ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra, lưu giữ hồ sơ tại nhà trường và báo cáo các cấp khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” năm học 2020-2021 của trường THCS Đức Giang, đề nghị CB, GV, NV và học sinh của nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT - để b/cáo;
- BCĐ - để t/hiện;
- Lưu VT, (10).



Nguyễn Thị Soan

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 /QĐ-THCSDG

Đức Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện
Kế hoạch “3 công khai, 4 kiểm tra”
Năm học 2020-2021**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Chỉ thị số /CT-UBND ngày / /20 của UBND quận Long Biên về việc tăng cường công tác quản lý đối với ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2020-2021;

Căn cứ kế hoạch số /KH-PGD&ĐT ngày tháng năm 20 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng, triển khai và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường MN, TH, THCS quận Long Biên, năm học 2020-2021;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2020-2021, năng lực cán bộ và tình hình thực tế của nhà trường;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch “3 công khai, 4 kiểm tra” năm học 2020-2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch “3 công khai, 4 kiểm tra” trong nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn của các cấp. Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của Trưởng ban.

Chế độ của các thành viên thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của trường THCS Đức Giang năm 2020.

Điều 3. Các thành viên của Ban chỉ đạo và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, (05).



Nguyễn Thị Soan

DANH SÁCH**Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch “3 công khai, 4 kiểm tra”****Năm học 2020-2021**

(Phụ lục kèm theo Quyết định số: 15 /QĐ-THCSĐG ngày 26 tháng 9 năm 2020
của Hiệu trưởng trường THCS Đức Giang)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Nguyễn Thị Soan	Hiệu trưởng	Trưởng ban: - Tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT trong Hội đồng sư phạm nhà trường, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định; - Thực hiện sơ, tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý; - Tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn kiểm tra các cấp kiểm tra thực hiện “3 công khai” của nhà trường.
2	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phó hiệu trưởng	Phó ban: - Phòng chống bệnh dịch sốt xuất huyết; - Công tác thi lại hè; - Công tác chuẩn bị Lễ khai giảng.
3	Phạm Lan Anh	CTCD	Ủy viên: - Thực hiện theo sự phân công của Trưởng, Phó ban; - Căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu 09, 10, 11, 12; - Căn cứ các văn bản về tài chính để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai xây dựng các biểu công khai về thu-chi tài chính tại biểu mẫu 13; - Báo cáo nội dung “3 công khai” đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan cấp trên theo đúng chế độ báo cáo đề ra trong kế hoạch.
4	Bùi Thị Thuý Hà	Thư ký HD	
5	Nguyễn Thị Lan Anh	TTCM Hóa-Sinh-Địa	
6	Ngô Thị Phương Liễu	Trưởng ban TTND	
7	Nguyễn Thị Thanh Hiền	TTCM Văn-Sử	
8	Nguyễn Thị Vân Anh	TTCM Năng khiếu	
9	Nguyễn Thị Vân Thuý	TTCM Toán-Lý	
10	Phạm Thị Bích Hồng	BTCĐ	
11	Nguyễn Đức Anh	TPT	
12	Đinh Hồng Phương	Tổ trưởng tổ Văn phòng	
13	Lê Thị Mậu Hiệp	Kế toán	

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	- Học sinh đúng độ tuổi được nhận vào khối lớp (lớp 6: 12 tuổi). - Đã hoàn thành chương trình học ở cấp, lớp dưới.			
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Học sinh các khối lớp được học theo đúng chương trình của Bộ GD&ĐT quy định. - Tích cực áp dụng đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.			
III	- Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. - Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Phối hợp thường xuyên giữa gia đình, nhà trường, tổ dân phố, hội khuyến học và giáo viên chủ nhiệm. - Học sinh học nghiêm túc, thực chất, có ý thức cố gắng vươn lên.			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Hỗ trợ tiền điện; tiền trang bị sách tham khảo; sách báo, truyện ở thư viện. - Hỗ trợ kinh phí mua mẫu vật thực hành, đồ dùng dạy học ở các môn học. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa: GD kỹ năng sống, GD giới tính, các hoạt động đoàn đội, hoạt động CTĐ, từ thiện, nhân đạo...			
V	Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Đạo đức: 99,59% tốt; 0,41% khá; 0% trung bình. - Học tập: 50% giỏi; 38% khá; 10,12% trung bình; 10,88% yếu; Tốt nghiệp THCS: 100%; Đỗ công lập: 82%; - Sức khỏe: 100% học sinh có sức khỏe tốt.			
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Học sinh đủ khả năng theo học các chương trình ngoại khóa; hướng nghiệp; kỹ năng sống và sau khi tốt nghiệp THCS có khả năng tham gia học ở các cấp tiếp theo.			

Đức Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2020



Nguyễn Thị Soan

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục phổ thông HKI năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	726	184	177	171	194
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	720	182	177	170	191
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	6 0.83%	2 1.09%	0 0%	1 0.58%	3 1.55%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%
II	Số học sinh chia theo học lực	726	184	177	171	194
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	392 53.99%	101 54.89%	99 55.93%	89 52.05%	103 53.09%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	264 36.36%	67 36.41%	72 40.68%	61 35.67%	64 32.99%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	66 9.09%	15 3.39%	6 6.03%	21 12.28%	24 12.37%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%	0 0%
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	726	184	177	171	194
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	722 99.44%	183 99.46%	177 100%	171 100%	191 98.45%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	392 53.99%	101 54.89%	99 55.93%	89 52.05%	103 53.09%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	6 0.83%	2 1.09%	0 0%	1 0.58%	3 1.55%
2	Thí lại (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	14/5	3/0	7/2	2/3	2/0
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	0	0	0	0	0
1	Cấp tỉnh/thành phố	0	0	0	0	0
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0

V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	194	0	0	0	0
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	194	0	0	0	0
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng công lập (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	329	77	76	89	87
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	7	3	2	0	2

Đức Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Soan

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục phổ thông,
năm học 2020-2021**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	20	1.51 m ² /học sinh
II	Loại phòng học	20	
1	Phòng học kiên cố	20	1.51 m ² /học sinh
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	11	0.73 m ² /học sinh
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	01	0.15 m ² /học sinh
7	Bình quân lớp/phòng học	19/20	
8	Bình quân học sinh/lớp	743	39
III	Số điểm trường	01	01
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	4250m ²	5,75m ² /học sinh
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1646	2,21 m ² /học sinh
VI	Tổng diện tích các phòng		3,18m ² /học sinh
1	Diện tích phòng học (m ²)	1036.8	1,39 m ² /học sinh
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	1091	1,46 m ² /học sinh
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	58	25m ² / phòng
3	Diện tích thư viện (m ²)	115	0,15 m ²
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	419	0,56 m ² /học sinh
5	Diện tích phòng khác (...)(m ²)		0
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	8	Số bộ/lớp
1	Khối lớp 6	2	1,6/ lớp
2	Khối lớp 7	2	2/ lớp
3	Khối lớp 8	2	1,6/ lớp
4	Khối lớp 9	2	1,6/ lớp
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	0	0
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	79	0,106/máy
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng	11	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	1	0,052/lớp
2	Cát xét	6	0,315/lớp

3	Đầu Video/dầu đĩa	2	0,105/ lớp
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	30	1,57/ lớp
5	Thiết bị khác...		

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	288	175	1,64m ² /chỗ
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	01		03/03		0,3
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Đức Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Thị Soan

0

THÔNG BÁO
Kế hoạch công khai tài chính năm 2020

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/06/2010 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Đức Giang đã thực hiện công khai tài chính năm 2020 cụ thể như sau:

TT	Tháng	Nội dung công khai	Thời điểm công khai	Kết thúc công khai	Hình thức công khai
1	01/2020	Công khai dự toán ngân sách năm 2018 theo quyết định số 6389/QĐ-UBND ngày 12/12/2017	15/01/2020	30/4/2020	Niêm yết tại phòng HĐ
2	01/2020	Công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	05/01/2020	05/4/2020	Niêm yết tại phòng HĐ
3	3/2020	Công khai quyết toán thu chi năm 2020	01/03/2020	31/5/2020	Niêm yết tại phòng HĐ
4	9/2020	Công khai kế hoạch triển khai các khoản thu chi năm học 2020-2021;	24/9/2020	31/12/2020	Niêm yết tại phòng HĐ, cổng thông tin điện tử, bảng tin.
5	12/2020	Công khai tài sản được tiếp nhận năm 2020	31/12/2020	10/04/2021	Niêm yết tại phòng HĐ
6	12/2020	Công khai kế hoạch mua sắm tài sản nhà nước năm 2020	31/12/2020	31/3/2021	Niêm yết tại phòng HĐ

Đức Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2020

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Thị Soan